

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	452.40	↑9.03	2.04%
KLGD (triệu ck)	49.81	↓-0.80	-1.57%
GTGD (tỷ đồng)	683.66	↑39.62	6.15%
Tổng cung (triệu ck)	53.81	↓-116.74	-68.45%
Tổng cầu (triệu ck)	64.40	↓-97.75	-60.28%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	4.27	↓-0.16	-3.55%
KL bán (triệu ck)	1.07	↓-2.56	-70.47%
Giá trị mua (tỷ đồng)	95.90	↓-5.92	-5.82%
Giá trị bán (tỷ đồng)	36.60	↓-57.78	-61.22%

HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	61.17	↑1.60	2.69%
KLGD (triệu ck)	60.30	↑8.79	17.06%
GTGD (tỷ đồng)	419.03	↑69.94	20.04%
Tổng cung (triệu ck)	68.19	↓-19.59	-22.31%
Tổng cầu (triệu ck)	80.22	↓-12.34	-13.33%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	2.20	↑1.54	233.74%
KL bán (triệu ck)	1.07	↑0.57	113.50%
Giá trị mua (tỷ đồng)	9.46	↑2.46	35.19%
Giá trị bán (tỷ đồng)	5.12	↓-0.99	-16.21%

Diễn biến chỉ số giá bộ chỉ số PVN-Index

Chỉ Số	Giá Cuối	Thay Đổi	% Thay Đổi
PVN 10	791.74	↑26.63	3.36
PVN ALL SHARE CONTINUOUS	703.46	↑22.56	3.21
PVN ALLSHARE	684.55	↑22.15	3.23
PVN ALLSHARE HNX	509.28	↑29.27	5.75
PVN ALLSHARE HSX	749.86	↑21.87	2.92
PVN Vật Liệu Cơ Bản	1205.8	↑37.68	3.13
PVN Dịch Vụ Tiêu Dùng	901.41	↑21.13	2.34
PVN Tài Chính	564.52	↑41.75	7.4
PVN Công Nghiệp	370.26	↑16.94	4.57
PVN Dầu Khí	663.78	↑17.64	2.66
PVN Dịch Vụ Tiện Ích	634.09	↑16.31	2.57

So sánh các chỉ số chính

	Đóng cửa phiên gần nhất	% Thay đổi trong phiên gần nhất	% Thay đổi so với cuối tuần trước	% Thay đổi so với đầu năm 2012
VN-Index	452.40	↑2.04%	↓-0.39%	↑ 29.26%
VN30-Index	532.10	↑1.95%	↓-0.54%	↑ 38.11%
PVNAllshare HSX	749.86	↑0.36%	↓-2.19%	↑ 45.64%
HNX-Index	61.17	↑2.69%	↓-1.42%	↑ 7.71%
HNX30-Index	113.72	⇒0.00%	↓-4.40%	↑ 13.72%
PVNAllshare HNX	509.28	↓-0.91%	↓-7.98%	↓ -6.26%
PVNAllshare	684.55	↑0.23%	↓-2.80%	↑ 32.86%
PVN 10	791.74	↑0.53%	↓-3.33%	↑ 20.19%

Nhận định thị trường:



Diễn biến VN-Index từ đầu năm 2012 đến nay

Tổng cục Thống kê vừa công bố chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 1/2013. Theo đó, CPI tháng 1 tăng 1,25% so với tháng 12/2012 và tăng 7,07% so với cùng kỳ 2012. Cpi năm nay đã cao hơn mức tăng của năm ngoái. Hai nhóm hàng đóng góp tăng chính là nhóm thuốc và dịch vụ y tế và nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống. Đáng chú ý mức tăng CPI của hai thành phố lớn là Hà Nội và HCM thời gian gần đây đều thấp hơn nhiều so với mức tăng chung của cả nước. Cũng theo tính chu kỳ hàng năm thì mức tăng CPI của tháng 2 thường cao hơn tháng 1.

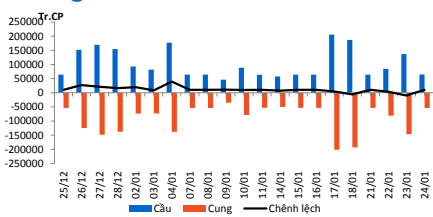
Thị trường phiên hôm nay tăng tương đối đồng đều trên các nhóm cổ phiếu bluechips, tuy nhiên xét sự phân bố của dòng tiền nóng và mức tăng giá mạnh của cổ phiếu thì nhóm cổ phiếu có hệ số beta cao và chưa công bố KQKD quý 4/2012 vẫn chiếm số nhiều so với các cổ phiếu tích cực về mặt cơ bản. NĐT NN phiên hôm nay mua vào ròng hơn 3 triệu đơn vị cổ phiếu trên HSX và hơn 1,2 triệu đơn vị trên HNX. Các cổ phiếu vốn hóa lớn như BVH, GAS, VIC, VCB, CTG là những mã cổ phiếu chiếm tỷ trọng giá trị mua ròng cao; trên HNX, PVS và VND là những cổ phiếu được khối ngoại mua nhiều.

Mặc dù diễn biến tích cực nhưng thanh khoản thị trường chưa tăng đáng kể mà chỉ duy trì ở mức tương đối thấp so với mức bình quân trước đó. Như vậy, tác nhân giúp thị trường tăng chủ yếu nằm ở bên bán khi áp lực bán giá thấp tạm thời dừng lại. Việc khối ngoại giải ngân mạnh vào một số cổ phiếu vốn hóa lớn trên thị trường cũng có tác động khá mạnh tới tâm lý thị trường trong phiên hôm nay. Thị trường đã có dấu hiệu tích cực, tuy nhiên chưa đủ cơ sở để khẳng định đợt điều chỉnh đã kết thúc. Để tránh rủi ro kỹ thuật (bẫy tăng giá), NĐT nên chờ đợi thêm các tín hiệu rõ nét hơn từ thị trường trước khi có quyết định tham gia.

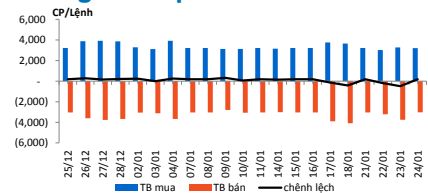
TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

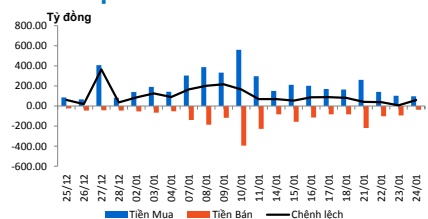
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán

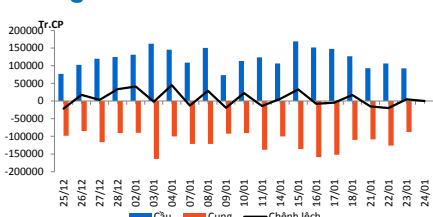


Giao dịch NĐTNN

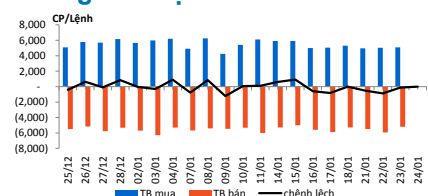


Diễn biến sàn Hà Nội

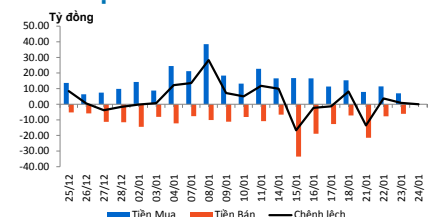
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Đầu phiên, trên sàn HOSE, chỉ số VN-Index tiếp tục tăng cao hơn khi mở cửa ở mức 444.34 điểm, tăng 0.97 điểm, tương ứng 0.22%. Đến hơn 10h sáng, trên sàn HOSE, nhóm bluechips có kết quả kinh doanh tốt như BVH, HSG, VNM, HCM...đang tăng điểm khá tốt, trong đó BVH tăng 1,100 đồng. Ngoài ra nhiều cổ phiếu lớn khác như MSN, REE, HAG, HPG, OGC... cũng tăng điểm. Họ khoáng sản lại bất ngờ đi ngược thị trường khi một vài cổ phiếu tiêu biểu như LCM, KSA, KSH giảm trở lại, đáng chú ý là LCM lại giảm 600 đồng bất chấp lợi nhuận ròng năm 2012 tăng gấp đôi so với năm 2011.

Phiên sáng, nhiều cổ phiếu trên sàn HOSE bắt đầu tăng mạnh hơn và tiến sát về mức giá trần, đặc biệt là nhóm cổ phiếu đầu cơ BSI, DIC, DLG, BGM, PVF, PVT, PXL, VIP, HT1, VPH...Tích cực nhất là HSG, cổ phiếu này đang ở mức giá trần và đang được đặt mua khá nhiều.

Toàn sàn có đến 140 mã tăng giá, chỉ có 52 mã giảm. VN-Index kết thúc phiên sáng ghi nhận mức tăng 6.81 điểm, tương ứng 1.54%, tạm dừng ở mức 450.18 điểm. Khối lượng giao dịch trên sàn đạt hơn 28 triệu đơn vị, tương ứng 366.83 tỷ đồng.

VN-Index khép phiên với mức tăng hơn 9 điểm. Góp mặt trong nhóm cổ phiếu tăng trần trên sàn HCM có BVH, PVF, HPG, BSI, DIC, DLG, HQC, HSG, OGC, ...trong đó HQC khớp hơn 2 triệu đơn vị. Ngoài ra nhiều cổ phiếu ngành bất động sản khác như ITA, KBC, HAG...đều có khối lượng giao dịch rất đáng kể. Điều này giúp cho thị trường tăng điểm tích cực, VN-Index đã tăng đến 9.03 điểm, tức 2.04% lên 452.4 điểm. Giao dịch đạt khoảng 48 triệu đơn vị, trị giá 624.5 tỷ đồng. Toàn sàn có đến 183 mã tăng giá, chỉ có 47 mã giảm và 53 mã giao dịch ở mức tham chiếu.

Trên sàn HNX, sau những phút đầu khá thận trọng, sự sôi động phần nào đã quay lại nhưng mức độ vẫn chưa cao. Thanh khoản trên HNX sau 10h20 chỉ đạt gần 13 triệu đơn vị, nâng tổng khối lượng trên hai sàn chỉ ở con số khiêm tốn gần 30 triệu đơn vị.

SHB đã tăng lại 100 đồng sau 3 phiên điều chỉnh trước đó, tuy nhiên khối lượng khớp lệnh lúc này chỉ đạt gần 2 triệu đơn vị. SCR giảm lại 100 đồng sau những phút tăng điểm đầu phiên.

Dòng họ PV vẫn tích cực, trong đó PVI tăng gần 1,000 đồng sau 4 phiên giảm mạnh liên trước.

Cuối phiên sáng, trên sàn HNX, mã cổ phiếu SCR, S96, PVA, PVR... đảo chiều tăng giá mạnh và tiếp cận giá trần giúp cho HNX-Index tăng 1.06%, vững vàng trên 60 điểm. Gần 31 triệu đơn vị được chuyển nhượng trong phiên sáng trên sàn Hà Nội, ứng với giá trị hơn 202 tỷ đồng.

Tương tự, nhiều cổ phiếu đầu cơ trên sàn HNX cũng tăng trần hay tiến sát giá trần như THV, KSD, SCR, S96, BVG, PVL. Trong đó SCR và SHB dẫn đầu về khối lượng giao dịch khi khớp gần 9 triệu đơn vị cho mỗi mã.

Kết thúc phiên, chỉ số HNX-Index ghi nhận mức tăng 1.6 điểm, tương ứng 2.69%, đóng cửa tại 61.17 điểm. Khối lượng giao dịch trên sàn đạt hơn 62 triệu đơn vị, nâng tổng khối lượng trên hai sàn lên con số 102 triệu đơn vị, tương ứng 1,013 tỷ đồng.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index



Đồ thị chỉ số HNX-Index

Một sự phục hồi của chỉ số hai sàn tại vùng hỗ trợ yếu, tương ứng với 1/3 sóng tăng trước đó đang tạo nên sự nghi ngờ khá lớn về khả năng kết thúc sóng điều chỉnh hiện tại. Yếu tố thanh khoản khớp lệnh vẫn ở mức tương đối thấp so với thời gian trước đó, các công cụ dòng tiền chưa phát lộ tín hiệu đảo chiều tăng. Khoảng dao động của VN-Index trong vùng 432 – 469.6 điểm và 58.7 – 63.78 điểm vẫn thuộc quãng điều chỉnh. Các tín hiệu của thị trường vẫn chưa thể hiện một cách rõ nét xu hướng ngắn hạn, do đó NGĐT nên chờ đợi thêm các tín hiệu tiếp theo.

Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Điều chỉnh
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kì ngắn hạn	N/A
Thanh khoản	Tích cực
Đánh giá dòng tiền	Tích cực
Trạng thái ngắn hạn	OVER BUY
Tín hiệu mua/bán	N/A

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	490	***
Kháng cự 2		
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	432	*
Hỗ trợ 2	420	**
Hỗ trợ 3	409	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Điều chỉnh
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kì ngắn hạn	Giảm
Thanh khoản	Giảm
Đánh giá dòng tiền	Giảm
Trạng thái ngắn hạn	Điều chỉnh
Tín hiệu mua/bán	Bán

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	63.87	***
Kháng cự 2	67.96	***
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	58.68	*
Hỗ trợ 2	57.07	**
Hỗ trợ 3	55.46	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

TỔNG HỢP TIN

TIN KINH TẾ

Bộ trưởng Vương Đình Huệ gửi Công điện yêu cầu tăng cường các mặt công tác trong dịp Tết năm 2013

Thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 26/9/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý, điều hành và bình ổn giá những tháng cuối năm 2012

Công điện số 10/CD-TTg ngày 03/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai công tác phục vụ dịp Tết Nguyên đán Quý Tỵ 2013, ngày 24/1/2013, Bộ trưởng Vương Đình Huệ đã ký Công điện số 01 gửi Giám đốc Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Cục trưởng Cục Thuế, Cục trưởng Cục Hải quan, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Cục trưởng Cục Dự trữ Nhà nước khu vực; Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Tài chính.

Tiếp theo Chỉ thị số 04/CT-BTC ngày 2/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc tăng cường công tác quản lý, điều hành và bình ổn giá những tháng cuối năm 2012 và Tết Nguyên đán Quý Tỵ 2013; Bộ trưởng Bộ Tài chính yêu cầu thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Tài chính và tất cả các đơn vị trong hệ thống ngành tài chính từ trung ương đến địa phương tăng cường các mặt công tác trong dịp Tết Nguyên đán Quý Tỵ năm 2013.

Ngân hàng ANZ vừa công bố báo cáo “Quick reaction - vietnam’s january inflation edged higher due to upcoming tet holiday” (tạm dịch: Lạm phát tháng 1 của Việt Nam tăng do kỳ nghỉ Tết sắp đến) cập nhật tình hình về lạm phát tháng 1 của Việt Nam. Đồng thời, báo cáo cũng đưa ra một số nhận định về triển vọng lạm phát năm 2013.

Theo đó, ANZ cho rằng lạm phát của tháng 1 tăng lên chủ yếu là do các hiệu ứng của kỳ nghỉ Tết nguyên đán. ANZ cho rằng năm nay, tỷ lệ lạm phát của Việt Nam có thể nằm trong khoảng 8 – 10%. Trong thời gian vừa qua, chính sách nới lỏng chỉ có tác động nhỏ lên nguồn cung tín dụng và tăng trưởng GDP vẫn ở dưới mức tiềm năng 7 – 8%. Do đó, áp lực tăng giá từ lực cầu là nhỏ.

ANZ: Tỷ lệ lạm phát năm 2013 của Việt Nam khoảng 8 – 10%

ANZ cũng dự đoán tốc độ tăng giá của các dịch vụ y tế sẽ giảm xuống mức vừa phải do chính phủ sẽ có các biện pháp can thiệp.

ANZ nhận định đến giữa năm nay sẽ có một số áp lực đẩy tăng lạm phát. Tuy nhiên, đây là những áp lực có thể kiểm chế được. Theo ANZ, Việt Nam sẽ không quay trở lại với lạm phát ở tốc độ 2 con số như 2 năm trước.

Về chính sách của NHNN, ANZ nhận định SBV sẽ tiếp tục thận trọng trong suốt thời gian còn lại của năm. Các nhà hoạch định chính sách rất lưu tâm đến việc kiểm soát lạm phát.

Thêm vào đó, họ nhận thấy rằng chính sách cắt giảm lãi suất đã bị giảm bớt hiệu quả trong việc thúc đẩy tín dụng chảy vào khu vực tư nhân. Các nhà hoạch định chính sách đã chuyển trọng tâm sang sửa chữa các vấn đề mang tính cơ cấu của khu vực ngân hàng và giải quyết nợ xấu. Nếu sửa chữa được những vấn đề này, khu vực ngân hàng có thể cung cấp tín dụng và hỗ trợ cho tăng trưởng.

Tín dụng TP HCM tháng 1/2013 tăng trưởng 5,5%

Theo Cục thống kê TP HCM, trong tháng 1/2013, tổng nguồn vốn huy động trên địa bàn tỉnh ước 993.100 tỷ đồng, tăng 2,4% so với tháng 12/2012 và tăng 11,2% so tháng 1/2012. Trong đó, tiền gửi tiết kiệm ước 502.331 tỷ đồng, tăng 6,2% so tháng 12/2012 và tăng 33,8% so cùng kỳ 2012.

Về tín dụng, tổng dư nợ trên địa bàn thành phố tháng 1 ước 855.441 tỷ đồng, tăng tới 5,5% so với tháng 12/2012 và tăng 11,9% so cùng kỳ 2012. So với thời điểm 1/12/2012 tổng dư nợ tín dụng TP HCM tăng 19,9%.

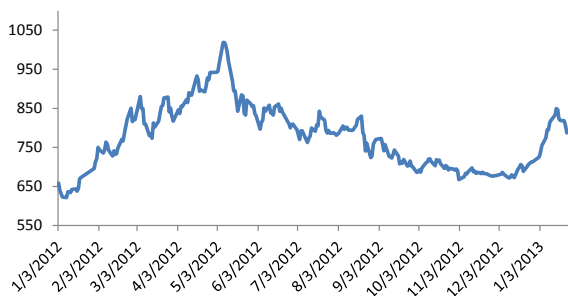
Dư nợ tín dụng bằng VND chiếm tới 77,9% tổng dư nợ. Dư nợ tín dụng ngắn hạn chiếm 55,5% tổng dư nợ. Trước đó, theo báo cáo của Cục thống kê Hà Nội, tín dụng trên địa bàn Thủ đô tháng 1 tăng 1,98%; huy động vốn tăng 1,95% so tháng 12/2012.

DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

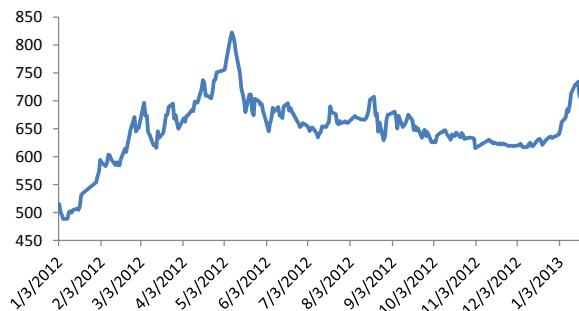
Bloomberg : PVNI <GO>

www.pvnindex.vn

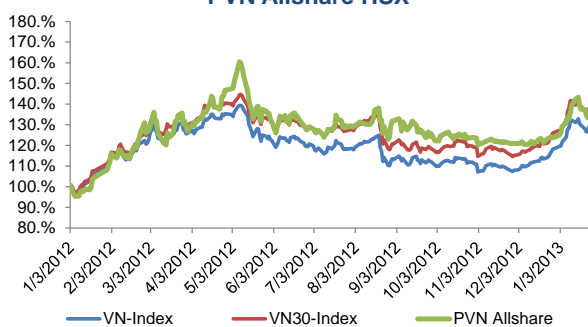
PVN 10



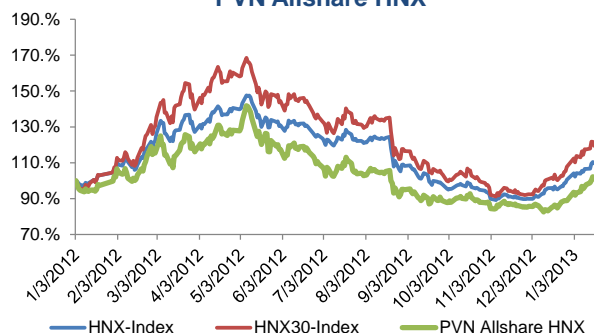
PVN ALLSHARE



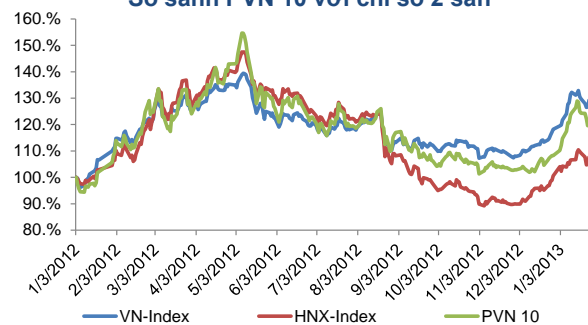
So sánh các chỉ số trên HSX với PVN Allshare HSX



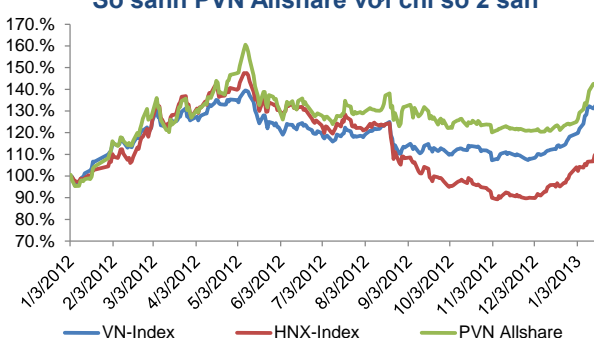
So sánh các chỉ số trên HNX với PVN Allshare HNX



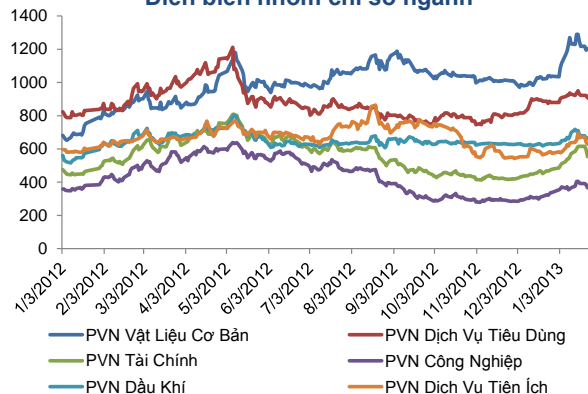
So sánh PVN 10 với chỉ số 2 sàn



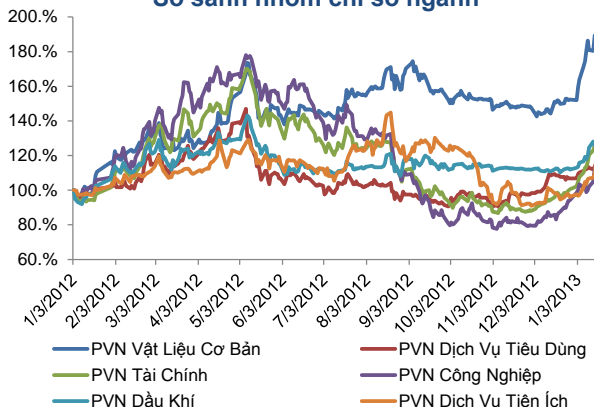
So sánh PVN Allshare với chỉ số 2 sàn



Diễn biến nhóm chỉ số ngành



So sánh nhóm chỉ số ngành



Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 28 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 2 mã cổ phiếu đứng giá, 23 cổ phiếu tăng giá. Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 3.86% và tổng khối lượng giao dịch đạt mức 13.034 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 24/01:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Sàn
1	PCG	CTCP Đầu tư và Phát triển Gas Đô thị	5,300.0	18,200	↑ 8.16	0.46	14.32	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	3,300.0	28,600	↑ 10.00	0.32	30.00	HNX
3	PFL	Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô	3,400.0	299,500	↑ 6.25	0.20	0.33	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	18,100.0	383,000	↑ 3.43	1.48	1.21	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	10,500.0	34,000	↑ 3.96	0.97	6.65	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	2,900.0	1,200	↑ 3.57	0.27	1.60	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	4,100.0	76,100	↑ 5.13	0.41	N/A	HNX
8	PVC	Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP	13,200.0	293,100	↑ 1.54	0.79	1.97	HNX
9	PVE	Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí-CTCP	7,300.0	48,400	↑ 4.29	1.28	3.33	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	8,800.0	176,000	↑ 3.53	0.56	6.33	HNX
11	PVI	Công ty Cổ phần PVI	17,000.0	60,900	↑ 9.68	0.73	8.59	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	7,000.0	100	↑ 6.06	0.67	3.29	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	14,700.0	528,200	↑ 2.80	1.24	3.93	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	6,600.0	5,804,700	↑ 8.20	0.29	2.48	HNX
15	GAS	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP	41,900.0	2,513,370	↑ 2.95	3.38	13.43	HSX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP	42,900.0	289,180	↑ 3.13	2.57	6.93	HSX
17	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	25,000.0	5,680	↑ 0.40	1.15	3.04	HSX
18	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	7,500.0	57,480	↑ 1.35	0.64	5.47	HSX
19	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	13,100.0	394,350	↑ 2.34	0.75	3.23	HSX
20	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	32,600.0	30,400	↑ 2.19	1.59	4.60	HSX
21	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	3,300.0	329,180	↑ 3.12	0.32	2.56	HSX
22	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	41,100.0	50,640	→ 0.00	1.39	8.07	HSX
23	PVF	Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	11,700.0	999,030	↑ 6.36	1.03	14.81	HSX
24	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,600.0	278,730	↑ 2.22	0.47	41.82	HSX
25	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	4,500.0	64,480	↑ 2.27	0.43	3.00	HSX
26	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	2,700.0	67,010	↑ 3.85	0.24	1.41	HSX
27	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	7,700.0	201,720	↑ 1.32	0.58	2.31	HSX
28	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	4,900.0	1,310	→ 0.00	0.45	3.22	HSX
29	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,300.0	7,000	→ 0.00	0.39	4.61	UPCOM
30	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	7,700.0	-	→ 0.00	0.72	0.00	UPCOM
31	PSP	CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	4,500.0	7,200	↑ 2.27	0.46	13.58	UPCOM
32	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai -Bến Đình	4,400.0	6,400	↑ 10.00	0.39	3.95	UPCOM
32	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800.0	-	→ 0.00	0.34	N/A	UPCOM

THỐNG KÊ GIAO DỊCH
HSX
5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
GAS	40,700	41,900	2.95	100,557,530
CSM	26,700	27,900	4.49	29,177,938
DHM	16,500	15,400	-6.67	24,582,886
SSI	17,300	17,800	2.89	22,190,159
ITA	6,400	6,700	4.69	21,572,581

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VSG	1,100	1,200	100	9.09
HVG	24,300	26,000	1,700	7.00
AGM	18,600	19,900	1,300	6.99
TYA	4,300	4,600	300	6.98
HPG	21,700	23,200	1,500	6.91

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VES	1,000	900	-100	-10.00
GDT	15,900	14,800	-1,100	-6.92
TMS	23,500	21,900	-1,600	-6.81
NHW	7,400	6,900	-500	-6.76
DDM	1,500	1,400	-100	-6.67

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua	Mã	GT bán
	(triệu VNĐ)		(triệu VNĐ)
GAS	15,356	VIC	11,794
VIC	12,908	VNM	8,112
HPG	7,383	DPM	3,392
VNM	5,200	HPG	2,526
BVH	5,019	VFMVF1	1,385

HNX
5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
SCR	7,100	7,800	9.86	78,859
SHB	6,400	6,700	4.69	71,546
VND	9,700	10,000	3.09	41,937
PVX	6,100	6,600	8.20	36,660
KLS	9,200	9,700	5.43	27,014

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VBC	31,000	34,100	3,100	10.00
TET	14,000	15,400	1,400	10.00
GBS	3,000	3,300	300	10.00
PCT	3,000	3,300	300	10.00
TKU	9,100	10,000	900	9.89

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
CX8	4,000	3,600	-400	-10.00
PHC	4,000	3,600	-400	-10.00
TMX	7,000	6,300	-700	-10.00
MCC	13,000	11,700	-1,300	-10.00
VTV	9,100	8,200	-900	-9.89

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua	Mã	GT bán
	(triệu VNĐ)		(triệu VNĐ)
VBC	0	VBC	0
TET	0	TET	0
GBS	0	GBS	0
PCT	0	PCT	0
TKU	0	TKU	0

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969

Chi nhánh Vũng Tàu:

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng – ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339